

Số: 318 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức cán bộ
và cải cách hành chính năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 3055/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Kế hoạch - Tài chính; Khoa học và Công nghệ, Pháp chế; Chánh Thanh tra Bộ; Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh: Ninh Bình, Tuyên Quang, Khánh Hòa, Kon Tum, Đắk Lắk và Lâm Đồng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để b/c);
- Các Thủ trưởng;
- Đảng ủy Bộ, Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ, Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.BN60.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Phương Hoa

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
KIỂM TRA CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ
VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021
CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 12 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

I. MỤC ĐÍCH

1. Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, các quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành có liên quan về công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính đối với đơn vị thuộc Bộ và các Sở Tài nguyên và Môi trường nhằm phát hiện những sai phạm, tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính.

2. Phát hiện, khen thưởng hoặc triển khai nhân rộng những tổ chức, cá nhân điển hình, tiên tiến trong thực hiện công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính.

3. Chấn chỉnh, khắc phục và giải quyết những tồn tại, vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính.

II. NỘI DUNG

1. Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ

1.1. Đối với việc kiểm tra công tác tổ chức cán bộ

a) Về công tác tổ chức bộ máy, biên chế

- Việc triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị.

- Việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế.

- Quản lý biên chế công chức, số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp.

b) Về công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức, viên chức.

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về sử dụng và quản lý công chức, viên chức: công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của đơn vị; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức; chế độ tiền lương, chính sách đối với công chức, viên chức; đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật công chức, viên chức; giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với công chức, viên chức theo phân cấp và theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo trong nội bộ đơn vị...

c) Công tác thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm

- Công tác thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm.

(Nội dung báo cáo cụ thể về công tác tổ chức cán bộ theo Phụ lục 1 Đề cương báo cáo kèm theo)

1.2. Đối với việc kiểm tra công tác cải cách hành chính

a) Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

b) Cải cách thể chế.

c) Cải cách thủ tục hành chính.

d) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

đ) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách công vụ.

e) Cải cách tài chính công.

g) Hiện đại hoá nền hành chính; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

(Nội dung báo cáo cụ thể về công tác cải cách hành chính theo Phụ lục 2 Đề cương báo cáo kèm theo)

2. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Việc thành lập và triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính của các đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định tại Thông tư số 77/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

c) Việc thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường.

d) Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương.

đ) Công tác thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

(Nội dung báo cáo cụ thể theo Phụ lục 3 Đề cương báo cáo kèm theo)

III. ĐỐI TƯỢNG

1. Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ

a) Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ

Tổ chức kiểm tra theo nguyên tắc đại diện đối với các đơn vị thuộc Bộ, cụ thể sau:

- Khối đơn vị hành chính: Tổng cục Khí tượng Thủy văn, Cục Quản lý tài nguyên nước.
- Khối đơn vị sự nghiệp báo chí: Báo Tài nguyên và Môi trường
- Khối đơn vị sự nghiệp kinh tế: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng.
- Khối tổ chức giúp việc Ban Cán sự đảng Bộ, Hội đồng liên ngành: Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam;
- Khối doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.
- Các Hội thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ: Hội Công nghệ Khoan
- Khai thác Việt Nam; Hội Địa hóa Việt Nam; Hội Khoa học đất Việt Nam.

b) Kiểm tra công tác cải cách hành chính

Tổ chức kiểm tra theo nguyên tắc đại diện đối với các đơn vị thuộc Bộ, cụ thể sau:

- Khối đơn vị hành chính: Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Tổng cục Môi trường, Tổng cục Khí tượng Thủy văn, Cục Quản lý tài nguyên nước, Cục Viễn thám quốc gia.
- Khối đơn vị sự nghiệp giáo dục: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh.
- Khối đơn vị sự nghiệp kinh tế: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.
- Khối đơn vị sự nghiệp khoa học: Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.
- Khối tổ chức giúp việc Ban Cán sự đảng Bộ, tổ chức phối hợp liên ngành: Văn phòng Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia.
- Khối doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

2. Đối với các Sở Tài nguyên và Môi trường

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa;

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian kiểm tra: từ quý II đến quý IV năm 2021.

2. Trách nhiệm của Vụ Tổ chức cán bộ

a) Trình lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính năm 2021 của Bộ.

b) Làm đầu mối tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng các nội dung tại Kế hoạch kiểm tra và thông báo cho các đơn vị được kiểm tra về kết quả kiểm tra; tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra với Lãnh đạo Bộ.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

3.1. Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ

a) Các đơn vị thuộc Bộ có trong Kế hoạch kiểm tra, tiến hành tự kiểm tra các tổ chức trực thuộc đơn vị, xây dựng báo cáo theo các nội dung trong Kế hoạch này và gửi về Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) 10 ngày trước khi Đoàn kiểm tra của Bộ làm việc tại đơn vị.

- Đối với việc kiểm tra công tác tổ chức cán bộ: các đơn vị xây dựng báo cáo kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2021 và các bảng biểu (15 biểu áp dụng đối với các đơn vị thuộc Bộ).

- Đối với việc kiểm tra công tác cải cách hành chính: các đơn vị xây dựng báo cáo kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2021.

b) Các đơn vị không có trong Kế hoạch kiểm tra, xây dựng kế hoạch kiểm tra, tiến hành tự kiểm tra các tổ chức trực thuộc đơn vị và gửi báo cáo kết quả kiểm tra về Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 31 tháng 11 năm 2021.

3.2. Đối với các Sở Tài nguyên và Môi trường

Xây dựng báo cáo kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo các nội dung trong Kế hoạch và gửi về Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) 10 ngày trước khi Đoàn kiểm tra của Bộ làm việc tại đơn vị.

4. Về kinh phí: thực hiện theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị liên hệ với Vụ Tổ chức cán bộ để được hướng dẫn giải quyết./.

Phụ lục
NỘI DUNG CHI TIẾT KẾ HOẠCH KIỂM TRA
CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH BỘ NĂM 2021 CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 12 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
1.	Vụ Khoa học và Công nghệ	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	03/6/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
2.	Văn phòng Bộ	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	10/6/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
3.	Tổng cục Môi trường	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	24/6/2021	Tại trụ sở đơn	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
				vị	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
4.	Tổng cục Khí tượng Thủy văn	1. Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ 2. Kiểm tra công tác cải cách hành chính	01-02/7/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
5.	Cục Quản lý tài nguyên nước	1. Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ 2. Kiểm tra công tác cải cách hành chính	13-14/7/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
6.	Cục Viễn thám quốc gia	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	23/7/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
					chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
7.	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	05/8/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
8.	Viện Khoa học khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	13/8/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
9.	Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	19/8/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
					Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
10.	Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	26/8/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
11.	Báo Tài nguyên và Môi trường	Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ	31/8/2021		1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Bộ
12.	Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam	Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ	07/9/2021		1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Bộ
13.	Văn phòng Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	15/9/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
					Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
14.	Công ty TNHH một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam	1. Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ 2. Kiểm tra công tác cải cách hành chính	23/9/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
15.	Tổng Hội Địa chất Việt Nam	Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ	30/9/2021		1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Bộ
16.	Hội Kinh tế Môi trường Việt Nam	Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ	07/10/2021		1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Bộ
17.	Hội Khoa học đất Việt Nam	Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ	14/10/2021		1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Thanh tra Bộ

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
18.	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình	1. Việc thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính. 2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 3. Tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường. 4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương 5. Công tác thực hiện CCHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	18/6/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ 3. 01 đại diện Bộ Nội vụ
19.	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang	1. Việc thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính. 2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 3. Tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường. 4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương 5. Công tác thực hiện CCHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	30/6/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ 3. 01 đại diện Bộ Nội vụ

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
20.	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa	1. Việc thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính. 2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 3. Tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường. 4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương 5. Công tác thực hiện CCHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	16/7/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ 3. 01 đại diện Bộ Nội vụ
21.	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum	1. Việc thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính. 2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 3. Tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường. 4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương 5. Công tác thực hiện CCHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	29/7/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ 3. 01 đại diện Bộ Nội vụ

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
22.	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk	1. Việc thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính. 2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 3. Tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường. 4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương 5. Công tác thực hiện CCHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	30/7/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ 3. 01 đại diện Bộ Nội vụ
23.	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng	1. Việc thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính. 2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 3. Tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường. 4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương 5. Công tác thực hiện CCHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	06/8/2021	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ 3. 01 đại diện Bộ Nội vụ

Phụ lục 1
ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ
ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 12 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Về công tác tổ chức bộ máy, biên chế

a) Việc triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị.

b) Việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế.

c) Quản lý biên chế công chức, số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp.

2. Về công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức

a) Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức, viên chức (thi tuyển, xét tuyển và tiếp nhận công chức, viên chức)

- Căn cứ tuyển dụng.
- Điều kiện đăng ký dự tuyển.
- Ưu tiên trong tuyển dụng.
- Thẩm quyền tuyển dụng và Hội đồng tuyển dụng.
- Trình tự, thủ tục tuyển dụng.
- Thông báo kết quả tuyển dụng.
- Quyết định tuyển dụng và nhận việc.
- Trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng.
- Hướng dẫn tập sự đối với công chức, viên chức.

b) Việc thực hiện các quy định của pháp luật về sử dụng và quản lý công chức, viên chức

- Công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của đơn vị.
- Bỏ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý.
- Điều động, luân chuyển, biệt phái và chuyển đổi vị trí công tác công chức, viên chức.
- Tinh giản biên chế.

- Việc nâng ngạch, chuyển ngạch, bổ nhiệm vào ngạch công chức và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức.

- Chế độ chính sách, lao động tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ công chức, viên chức.

- Chế độ nghỉ hưu, thôi việc, bảo hiểm xã hội công chức, viên chức.

- Về quản lý hồ sơ công chức, viên chức; đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật công chức, viên chức.

- Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức:

+ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức.

+ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với công chức, viên chức.

+ Bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu kiến thức, kỹ năng chuyên ngành hàng năm đối với công chức, viên chức.

+ Thực hiện quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Bộ.

+ Công tác tuyển sinh, đào tạo của các trường (*nếu kiểm tra các trường*).

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với công chức, viên chức theo phân cấp và theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo trong nội bộ đơn vị.

- Chế độ, thông tin báo cáo về công tác quản lý, sử dụng công chức, viên chức.

3. Công tác thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm

a) Công tác thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

- Công tác tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Kế hoạch thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị.

- Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Hội nghị công chức, viên chức hoặc Hội nghị người lao động, Đại hội người lao động.

- Kết quả thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ, Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Kết quả thực hiện quy chế dân chủ trong doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ đã ban hành quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân ở cơ sở tại nơi làm việc

b) Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm

- Công tác tuyên truyền, phổ biến thực hiện phòng chống tham nhũng.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm của đơn vị theo quy định.

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện kê khai tài sản đối với công chức, viên chức theo quy định.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Đối với các bộ, ngành có liên quan.

Phụ lục 2
ĐỀ CƯƠNG

**BÁO CÁO CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 12 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải cách hành chính

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (tính từ 01/01/2020 đến 31/5/2020)

1. Đối với đơn vị hành chính

a) Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính (CCHC): thực hiện xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC năm, các kế hoạch CCHC thành phần; tổ chức phổ biến, quán triệt các Chương trình, Kế hoạch CCHC của Chính phủ, của Bộ; sự phối hợp chỉ đạo, điều hành CCHC giữa cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể; trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai cải cách hành chính; chế độ thông tin báo cáo CCHC.

b) Cải cách thể chế: hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách; rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản QPPL.

c) Cải cách thủ tục hành chính: tình hình triển khai thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; tình hình thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

d) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính: tình hình tổ chức triển khai thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc; tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

đ) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách công vụ: thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức; về công tác đào tạo, bồi dưỡng; sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới các quy định, quy chế về công tác cán bộ bảo đảm thực hiện đúng các quy định của Đảng, Nhà nước; Tăng cường công tác đào tạo và phát triển nhân lực chất lượng cao, triển khai quy hoạch phát triển nhân lực Ngành Tài nguyên và Môi trường; quan tâm bồi dưỡng cán bộ ở địa phương, cơ sở; nghiên cứu việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức bằng hình thức trực tuyến.

e) Cải cách tài chính công: công tác xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm, phân bổ, cân đối ngân sách nhà nước và quản lý chi tiêu hiệu quả; xây dựng, sửa đổi, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; kết quả thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; tình hình sử dụng tài sản công của đơn vị; việc thực hiện xét duyệt quyết toán đối với các đơn vị trực thuộc về tiến độ và chất lượng.

g) Hiện đại hoá nền hành chính; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số: Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, quy định kỹ thuật phục vụ phát triển Chính phủ điện tử; ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của Bộ năm 2022; tổ chức thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT của Bộ năm 2021. Thực hiện chương trình chuyển đổi số Ngành Tài nguyên và Môi trường; triển khai Chính phủ điện tử tuân thủ Kiến trúc Chính phủ điện tử Ngành Tài nguyên và Môi trường (phiên bản 2.0). Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai Chính phủ điện tử. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; triển khai thực hiện lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của đơn vị ở các mức độ 3,4; công tác xây dựng và triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN 9001:2008 sang TCVN 9001:2015 tại đơn vị; chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, hiện đại hóa văn hóa công sở; thực trạng trụ sở làm việc của đơn vị hiện nay. Triển khai xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường kết nối, liên thông với địa phương, các bộ, ngành phục vụ triển khai Chính phủ điện tử, triển khai xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành các lĩnh vực; tổ chức thực hiện cơ sở dữ liệu quốc gia về quan trắc tài nguyên và môi trường.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp

a) Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: thực hiện xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC năm, các kế hoạch CCHC thành phần; tổ chức phổ biến, quán triệt các Chương trình, Kế hoạch CCHC của Chính phủ, của Bộ; sự phối hợp chỉ đạo, điều hành CCHC giữa cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể; trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai cải cách hành chính; chế độ thông tin báo cáo CCHC.

b) Cải cách thủ tục hành chính: thực hiện thủ tục hành chính nội bộ.

c) Cải cách tổ chức bộ máy: tình hình tổ chức triển khai thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc; tổ chức thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức: thực hiện các quy định về quản lý công chức, viên chức; về công tác đào tạo bồi dưỡng; sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới các quy định, quy chế về công tác cán bộ bảo đảm thực hiện đúng các quy định của Đảng, Nhà nước; Tăng cường công tác đào tạo và phát triển nhân lực chất lượng cao, triển khai quy hoạch phát triển nhân lực Ngành Tài nguyên và Môi trường.

đ) Cải cách tài chính công: thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại đơn vị.

e) Hiện đại hoá nền hành chính; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số: Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, quy định kỹ thuật phục vụ phát triển

Chính phủ điện tử; ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của Bộ năm 2022; tổ chức thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT của Bộ năm 2021. Thực hiện chương trình chuyển đổi số Ngành Tài nguyên và Môi trường; triển khai Chính phủ điện tử tuân thủ Kiến trúc Chính phủ điện tử Ngành Tài nguyên và Môi trường (phiên bản 2.0). Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai Chính phủ điện tử. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; triển khai thực hiện lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của đơn vị ở các mức độ 3,4; công tác xây dựng và triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN 9001:2008 sang TCVN 9001:2015 tại đơn vị; chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, hiện đại hóa văn hóa công sở; thực trạng trụ sở làm việc của đơn vị hiện nay. Triển khai xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường kết nối, liên thông với địa phương, các bộ, ngành phục vụ triển khai Chính phủ điện tử, triển khai xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành các lĩnh vực; tổ chức thực hiện cơ sở dữ liệu quốc gia về quan trắc tài nguyên và môi trường.

III. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG TRIỂN KHAI CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA ĐƠN VỊ

1. Thuận lợi.
2. Khó khăn.

IV. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA ĐƠN VỊ TRONG NĂM TỚI

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường
2. Đối với các Bộ, ngành và đơn vị có liên quan.

Ghi chú: các phụ lục, bảng biểu (nếu có)

Phụ lục 3
ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ
ĐỐI VỚI CÁC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 12 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Việc thành lập và triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính của các đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Thông tư Liên tịch số 15/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ quyền hạn cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 16/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Về cơ cấu tổ chức, biên chế và số lượng người làm việc của Sở Tài nguyên và Môi trường, các tổ chức trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Việc thực hiện cơ chế tài chính của các cơ quan, đơn vị theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ đối với các cơ quan quản lý hành chính nhà nước và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chế độ thông tin, báo cáo đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường

- Việc tổ chức triển khai thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định tại Thông tư số 77/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Chế độ thông tin, báo cáo đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

3. Việc thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường

- Việc tổ chức triển khai thực hiện quy định tại các Thông tư liên tịch ngày 08/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Nội vụ: Số 52/2015/TTLT-BTNMT-

BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành địa chính; Số 53/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành điều tra môi trường; Số 54/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành dự báo khí tượng thủy văn; Số 55/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiểm soát khí tượng thủy văn; Số 56/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành quan trắc tài nguyên và môi trường; Số 57/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ngành tài nguyên và môi trường.

- Chế độ thông tin, báo cáo đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 2476/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2011 phê duyệt Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn 2012 - 2020 và số 2979/QĐ-BTNMT ngày 23/11/2017 phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành tài nguyên và môi trường đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Việc xây dựng kế hoạch đào tạo hàng năm theo tiêu chuẩn chức danh, ngạch, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức, viên chức.

- Chế độ thông tin, báo cáo đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

5. Công tác thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường

- Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

- Cải cách thể chế.

- Cải cách thủ tục hành chính.

- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Cải cách tài chính công.

- Hiện đại hoá nền hành chính và áp dụng ISO theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 trong hoạt động.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Đối với Bộ, ngành có liên quan.